

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN THUYẾT MINH
DỰ THẢO QUY ĐỊNH VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY ĐỊNH	THUYẾT MINH
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	
	<p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Quy định này quy định các nội dung sau đây:</p> <p>a) Việc tiếp công dân của đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập) theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Tiếp công dân (được sửa đổi bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025);</p> <p>b) Quy định về thủ tục xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định tại Điều 24 Luật Tố cáo và tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;</p> <p>c) Phân công tham mưu giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định tại Điều 25 Luật Khiếu nại (được sửa đổi bổ</p>	<p>Phạm vi điều chỉnh nhằm xác định rõ các nội dung được quy định tại văn bản gồm 03 nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Việc tiếp công dân của đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập);- Việc xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;- Phân công tham mưu giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

	sung tại khoản 10 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025).	
	2. Đối tượng áp dụng Quy định này áp dụng đối với cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ban Tiếp công dân Thành phố; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Đối tượng áp dụng bao gồm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phải thực hiện sau khi văn bản có hiệu lực, bao gồm đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.
	Điều 2. Việc tiếp công dân của đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố	
	1. Đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố phải tổ chức tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi của công dân, tổ chức. Người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm bố trí hoặc giao đơn vị trực thuộc bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân.	Quy định trách nhiệm tổ chức tiếp công dân của Đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố để kịp thời tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi của công dân, tổ chức. Người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí (đối với các đơn vị không có đơn vị trực thuộc nằm trong cơ cấu tổ chức) hoặc giao đơn vị trực thuộc bố trí công chức tham mưu tổ chức công tác tiếp công dân của đơn vị mình.
	2. Người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác tiếp công dân của đơn vị mình: a) Ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; b) Bố trí địa điểm thuận lợi cho việc tiếp công dân của đơn vị; bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ việc tiếp công dân; c) Phân công công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên; d) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tiếp công dân và xử lý vụ việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung; đ) Bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân; e) Báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.	Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc đảm bảo các điều kiện thiết yếu, điều kiện an ninh, trật tự phục vụ công tác tiếp công dân và trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác tiếp công dân.

	3. Người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trực tiếp tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tháng và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật Tiếp công dân.	Việc tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện 01 lần/tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Tiếp công dân.
	4. Khi tiếp công dân, người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố phải có ý kiến trả lời về việc giải quyết vụ việc cho công dân. Trường hợp chưa trả lời ngay được thì chỉ đạo đơn vị, công chức thuộc quyền quản lý của mình kịp thời xem xét, giải quyết và thông báo kết quả xử lý theo Điều 28 Luật Tiếp công dân.	Quy định về trách nhiệm trả lời công dân của người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các vụ việc thuộc phạm vi xử lý của mình và thông báo kết quả cho công dân (trong trường hợp không trả lời ngay tại buổi tiếp công dân)
	5. Địa điểm tiếp công dân của đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp công dân.	Địa điểm tiếp công dân của đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp công dân về địa điểm tiếp công dân của cơ quan hành chính.
	Điều 3. Xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	
	1. Khi nhận được đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Tiếp công dân Thành phố thực hiện chuyển đơn tố cáo đến cơ quan Thanh tra Thành phố để tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết theo quy định pháp luật.	Hiện nay, đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND Thành phố tiếp nhận từ các nguồn được chuyển về Ban Tiếp công dân Thành phố để tổng hợp, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố giao Thanh tra Thành phố hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tham mưu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ:
	2. Cơ quan Thanh tra Thành phố có trách nhiệm xử lý ban đầu thông tin tố cáo, kiểm tra, xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo theo quy định pháp luật. Trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định thụ lý tố cáo theo quy định tại Điều 29 của Luật Tố cáo; trường hợp không đủ điều kiện thụ lý thì tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố không thụ lý tố cáo và thông báo cho người tố cáo biết lý do không thụ lý tố cáo.	“1. Trước khi thụ lý tố cáo, người giải quyết tố cáo tự mình hoặc giao cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo.” Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố ban hành văn bản giao nhiệm vụ và chuyển kèm đơn tố cáo đến Thanh tra Thành phố hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác được giao. Để đảm bảo việc tham mưu giải quyết đơn tố cáo được tập trung, thống nhất, hiệu quả, khách quan, việc giao Thanh tra Thành phố là cơ quan tham mưu, đề xuất giải quyết đơn

		tổ cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND Thành phố là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật. Đồng thời, để đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý đơn, việc cho phép Ban Tiếp công dân Thành phố được trực tiếp chuyển đơn tố cáo đến Thanh tra Thành phố để tham mưu giải quyết là cần thiết và phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính. Việc thực hiện theo phương án nêu trên nhằm rút ngắn thời gian xử lý, đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn, đồng thời không làm thay đổi thẩm quyền, trình tự giải quyết theo quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết đơn.
	Điều 4. Phân công tham mưu giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	
	<p>1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết khiếu nại lần đầu thuộc chức năng quản lý, trừ khiếu nại thuộc lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p> <p>2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết khiếu nại lần hai đối với khiếu nại đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại thuộc chức năng quản lý, trừ khiếu nại thuộc lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p>	<p>Quy định nhằm xác định rõ trách nhiệm của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các tổ chức hành chính thuộc UBND Thành phố trong việc tham mưu giải quyết khiếu nại theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công; bảo đảm việc giải quyết khiếu nại được thực hiện bởi cơ quan có tính chuyên ngành, chuyên môn, am hiểu lĩnh vực phát sinh vụ việc. Đồng thời, quy định góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, hiệu quả giải quyết khiếu nại, bảo đảm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị theo chức năng quản lý nhà nước.</p> <p>Riêng khiếu nại thuộc lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giao Chánh Thanh tra Thành phố tham mưu giải quyết.</p>
	3. Chánh Thanh tra Thành phố tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết:	
	a) Khiếu nại thuộc lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.	Đối với lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường), đây là lĩnh vực phức tạp, chiếm tỷ lệ lớn trong

		tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND Thành phố. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường không có lực lượng công chức thanh tra chuyên trách tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trước đây, tại Quyết định số 80/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND Thành phố đã quy định giao Thanh tra Thành phố tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do đó, để đảm bảo khách quan, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại của công dân, giảm tải áp lực cho cơ quan chuyên môn, Dự thảo tiếp tục quy định giao Thanh tra Thành phố tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để phù hợp với yêu cầu thực tiễn, quy định pháp luật và có tính kế thừa, đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại được thực hiện thống nhất, xuyên suốt.
	b) Khiếu nại lần hai đối với khiếu nại đã được Giám đốc các sở, Thủ trưởng các tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại.	Đối với các vụ việc khiếu nại đã được thủ trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND Thành phố xem xét, giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết, Dự thảo quy định Chánh Thanh tra Thành phố tham mưu giải quyết khiếu nại lần hai để đảm bảo tính khách quan trong xem xét nội dung khiếu nại.
	c) Các vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao.	Đối với một số vụ việc phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, Chủ tịch UBND Thành phố giao Thanh tra Thành phố tham mưu giải quyết.
	Điều 5. Tổ chức thực hiện	
	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phản ánh về Thanh tra thành phố để kịp thời nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố./.	Quy định nhằm xác định trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan, đồng thời bảo đảm có cơ chế tiếp nhận, tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai để kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, xử lý, bảo đảm việc thực hiện Quyết định thống nhất, hiệu quả.